ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ EA Ô**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1207/QĐ-UBND	*Ea Ô, ngày 26 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk

(Phương án điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại các Quyết định số 286/QĐ-UBND, 287/QĐ-UBND ngày 28/12/2022; Quyết định số 03/QĐ-UBND, 04/QĐ-UBND ngày 18/01/2023; Quyết định số 49/QĐ-UBND, 50/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar – Phương án 08 hộ gia đình).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA Ô

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15, ngày 29/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đất đai số 31/2024/QH15, luật nhà ở số 27/2023/QH15, luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; Nghị quyết số 254/2025/QH15, ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 71/2024/NĐ-CP, ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 88/2004/NĐ-CP, ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai và Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định 42/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của UBND xã Ea Ô về

việc ủy quyền ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Quyết định số 55/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc Ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Thông báo kết luận số 89/TB-VP ngày 21/9/2026 của UBND xã Ea Ô về việc thông báo kết luận của đồng chí Nguyễn Thanh Bình Chu tịch UBND xã tại cuộc họp Ủy viên UBND ngày 17/9/2026;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 292/TTr-KT, ngày 22/10/2026 và theo đề nghị của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dưng Ea Kar tại Tờ trình số 586/TTr-BQLEAKAR ngày 19/10/2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk. Cụ thể như sau:

1. Phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk *(Phương án điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại các Quyết định số 286/QĐ-UBND, 287/QĐ-UBND ngày 28/12/2022; Quyết định số 03/QĐ-UBND, 04/QĐ-UBND ngày 18/01/2023; Quyết định số 49/QĐ-UBND, 50/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar – Phương án 08 hộ gia đình).*

a. Tổng diện tích đất thu hồi, diện tích từng loại đất thu hồi: **43.627,2 m^2**

b. Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi:

+ Tổng số tổ chức có đất đã thu hồi: 01 tổ chức là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ea Kar.

+ Tổng số hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất lấn chiếm: 08 hộ

- Hộ ông Dương Văn Đức (vợ là: Lâm Thị Yến), địa chỉ thường trú: Thôn 7 (thôn 4 Cư Elang cũ) xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

- Hộ ông: Nông Văn Chương (vợ là: Nguyễn Thị Dung), địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

- Hộ ông: Đặng Văn Lin, địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

- Hộ ông: Lục Văn Bình, địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

- Hộ ông:Hoàng Văn Sằm, địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

- Hộ ông: Sầm Văn Chấn, địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

- Hộ ông: Nông Văn Thơ, địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

- Hộ ông: Hoàng Văn Đàn, địa chỉ thường trú: Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

c. Vị trí thu hồi đất: Các thửa đất bị thu hồi có địa chỉ tại thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.

d. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: *Không*

e. Phương án bố trí tái định cư: *Không*

f. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi thu hồi đất: *Không*

g. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: *Không*

h. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí thực hiện:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Số tiền hỗ trợ sau khi lập lại	Số tiền hỗ trợ theo Quyết định số 461	Số tiền bổ sung
1	Hỗ trợ về đất	đồng	535.897.256	382.386.860	153.510.396
Tổng		**đồng**	**535.897.256**	**382.386.860**	**153.510.396**

- Số tiền của 08 hộ gia đình sau khi lập lại theo kết quả xác nhận nguồn gốc năm 2024 là: **535.897.256 đồng.**

- Số tiền của 08 hộ gia đình đã được phê duyệt tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar là: **382.386.860 đồng.**

- Số tiền đề nghị bổ sung là: **153.510.396 đồng.**

Làm tròn: **153.510.000 đồng, Số tiền bằng chữ:** *Một trăm năm mươi ba triệu, năm trăm mười nghìn đồng.*

i. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự kiến trong quý IV/2026

k. Nguồn kinh phí tổ chức thực hiện: Nguồn vốn căn cứ theo Quyết định số 930/QĐ-BNNMT, ngày 18/3/2026 của Bộ Nông Nghiệp và Môi Trường về việc phê duyệt danh mục và mức vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 sang năm 2026 và Quyết định số 1800/QĐ-BNNMT, ngày 19/5/2026 của Bộ Nông Nghiệp và Môi Trường về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk (giai đoạn 1)

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/07/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất cụ thể như sau:

a. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

Vị trí thu hồi đất: Các thửa đất bị thu hồi có địa chỉ tại Thôn 9 (thôn 6D cũ), xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk.Tổng diện tích, loại đất thu hồi:

TT	Loại đất	Đơn vị	Diện tích
1	Đất trồng cây lâu năm	m2	33.910,0
2	Đất trồng lúa nước một vụ	m2	9.496,9
3	Đất nuôi trồng thủy sản	m2	220,3
Tổng diện tích thu hồi		**m2**	**43.627,2**

b. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Số tiền hỗ trợ sau khi lập lại	Số tiền hỗ trợ theo Quyết định số 461	Số tiền bổ sung
1	Hỗ trợ về đất	đồng	535.897.256	382.386.860	153.510.396
Tổng		**đồng**	**535.897.256**	**382.386.860**	**153.510.396**

- Số tiền của 08 hộ gia đình sau khi lập lại theo kết quả xác nhận nguồn gốc năm 2024 là: **535.897.256 đồng.**

- Số tiền của 08 hộ gia đình đã được phê duyệt tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar là: **382.386.860 đồng.**

- Số tiền đề nghị bổ sung là: **153.510.396 đồng.**

Làm tròn: **153.510.000 đồng. Số tiền bằng chữ:** *Một trăm năm mươi ba triệu, năm trăm mười nghìn đồng.*

*** Nội dung chi tiết điều chỉnh, bổ sung từng hộ gia đình có đất thu hồi**

(1) Đối với hộ ông Dương Văn Đức

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Dương Văn Đức tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **209.552.130 đồng** thành **233.054.280 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **23.502.150 đồng.**

(2) Đối với hộ ông Nông Văn Chương

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Nông Văn Chương tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **114.264.800 đồng** thành **207.898.800 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **93.634.000 đồng.**

(3) Đối với hộ ông Đặng Văn Lin

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ của hộ ông Đặng Văn Lin tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **5.580.120 đồng** thành **8.928.192 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **3.348.072 đồng.**

(4) Đối với hộ ông Lục Văn Bình

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Lục Văn Bình tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **24.592.350 đồng** thành **37.324.068 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **12.731.718 đồng.**

(5) Đối với hộ ông Hoàng Văn Sằm

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Hoàng Văn Sằm tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **10.963.680 đồng** thành **17.541.888 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **6.578.208 đồng.**

(6) Đối với hộ ông Sằm Văn Chấn

Điều chỉnh thông tin về đối tượng lấn, chiếm sử dụng đất của thửa đất số 52, tờ bản đồ số 9 tại các Quyết định số 03/QĐ-UBND, 04/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 từ **hộ ông Sầm Văn Chiến, địa chỉ: thôn 6D, xã Cư Elang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk** thành **hộ ông Sầm Văn Chấn, địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk** sử dụng.

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ trợ của thửa đất số 52 tờ bản đồ số 9 hộ ông Sầm Văn Chấn sử dụng tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **6.831.370 đồng** thành **10.930.192 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **4.098.822 đồng.**

(7) Đối với hộ ông Nông Văn Thơ

Điều chỉnh thông tin về đối tượng lấn, chiếm sử dụng đất của thửa đất số 75, 82, tờ bản đồ số 10 tại các Quyết định số 286/QĐ-UBND, 287/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 từ **hộ không xác định đối tượng lấn chiếm sử dụng đất** thành **hộ ông Nông Văn Thơ, địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk đang lấn, chiếm sử dụng.**

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ trợ của thửa đất số 75 và 82 tờ bản đồ số 10 hộ ông Nông Văn Thơ sử dụng tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **10.602.410 đồng** thành **16.963.856 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **6.361.446 đồng.**

(8) Đối với hộ ông Hoàng Văn Đàn

Điều chỉnh thông tin về đối tượng lấn, chiếm sử dụng đất của thửa đất số 73, tờ bản đồ số 8 tại các Quyết định số 49/QĐ-UBND, 50/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 từ **hộ không xác định đối tượng lấn chiếm sử dụng đất** thành **hộ ông Hoàng Văn Đàn, địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Ô, tỉnh Đắk Lắk đang lấn, chiếm sử dụng.**

Điều chỉnh số tiền hỗ trợ về đất và số tiền bồi thường, hỗ trợ của thửa đất số 73 tờ bản đồ số 8 hộ ông Hoàng Văn Đàn sử dụng tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 4/12/2023 của UBND huyện Ea Kar từ **0 đồng** thành **3.255.980 đồng**. Số tiền đề nghị bổ sung là **3.255.980 đồng.**

3. Các nội dung khác: không

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

1. Đối với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar:

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã và chịu trách nhiệm tính chính xác về người có đất thu hồi, tính chính xác về số liệu điều tra khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi. Điều tra xác định thống kê đầy đủ thiệt hại thực tế về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi, xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thu nhập từ việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thu hồi. Chịu trách nhiệm đối với các nội dung, căn

cứ để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tuân thủ trình tự thủ tục trong quá trình thực hiện giai phóng mặt bằng.

- Chịu trách nhiệm tính chính xác về số liệu giữa các hồ sơ, tài liệu cung cấp cho các cơ quan thẩm định với hồ sơ gốc lưu trữ tại đơn vị. Trường hợp các thông tin tài liệu khi được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra phát hiện sự sai lệch về thông tin, nội dung, số liệu giữa hồ sơ lưu trữ tại đơn vị với hồ sơ đã cung cấp cho các cơ quan thẩm định thì đơn vị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các thông tin tài liệu đã cung cấp.

- Trước khi chi trả tiền cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã được phê duyệt theo quyết định này, chịu trách nhiệm kiểm tra rà soát lại toàn bộ nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ. Kết quả kiểm tra nếu không có sai sót thì phối hợp với UBND xã; UBMTTQ Việt Nam UBND xã cùng giám sát việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ. Trường hợp có sai sót thì dừng việc chi trả tiền, đồng thời báo cáo Chủ tịch UBND xã để kịp thời xử lý và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, tính chính xác đối với toàn bộ diện tích đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng và kết quả đối chiếu, xác nhận vào biên bản thống kê, kiểm đếm với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar. Chịu trách nhiệm đối với việc kê khai chính xác số nhân khẩu có chung quyền sử dụng đất. Đồng thời có trách nhiệm phối hợp với UBND xã thực hiện việc nhận tiền theo phương án đã phê duyệt tại Quyết định này bàn giao mặt bằng để thi công công trình.

3. Các cơ quan thuộc thành phần tham gia thẩm định: Chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định theo quy định tại điểm b, khoản 8 điều 8 Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế; Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Ea Kar; Giám đốc Phòng giao dịch số 11- Kho bạc nhà nước Khu vực số XIV; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND-UBND xã chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Ea Ô./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- TT HĐND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Phòng kinh tế xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ EA Ô T.ĐẮK LẮK

Bùi Duy Hiếu